

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
kỷ niệm 60 năm phong trào Đồng khởi (1960 - 2020)
và 60 năm ngày Bến Tre Đồng khởi (17/01/1960 - 17/01/2020)
(Kèm theo Công văn số 1927-CV/BTGTU, ngày 26 tháng 12 năm 2019)

I- BỐI CẢNH, DIỄN BIẾN VÀ NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI

1. Bối cảnh

Sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ (tháng 7/1954) có hiệu lực, đất nước ta tạm thời chia làm hai miền. Ở miền Nam, Mỹ ra sức phá hoại Hiệp định, hất cẳng Pháp, thiết lập chính quyền Ngô Đình Diệm và quân đội tay sai. Chúng tiến hành nhiều cuộc thảm sát đẫm máu ở Cam Lộ, Hướng Điền, Chợ Đước, Củ Chi, Mỏ Cày; đồng thời thực hiện biện pháp chiến lược mang tên “Tẻ cộng, diệt cộng” nhằm loại bỏ những người cộng sản, triệt phá tổ chức và tư tưởng cộng sản. Đến đầu năm 1959, với việc ban hành “Luật 10/59”, Mỹ - Diệm đã tăng cường sử dụng bạo lực phát xít, lê máy chém khắp miền Nam, thẳng tay đàn áp, bắt giam và sát hại quần chúng cách mạng, phơi bày bản chất xâm lược và bán nước của chúng.

Chỉ trong vòng 4 năm (1955 - 1958), cả miền Nam tổn thất 9/10 số cán bộ, đảng viên chỉ còn khoảng 5.000 so với 6 vạn đảng viên trước đó; khoảng 7 vạn người bị địch giết; gần 90 vạn cán bộ, nhân dân bị bắt, tù đày; gần 20 vạn bị tra tấn thành thương tật. ở Gia Định, Biên Hòa, mỗi tỉnh chỉ còn 1 chi bộ; ở Bến Tre, địch đã giết hại hơn 2.500 người, bỏ tù 17.000 người, hàng vạn người bị bắt bớ, đánh đập, khảo tra. Lúc đầu cơ sở Đảng đều khắp 115 xã với trên 2.000 đảng viên, đến cuối năm 1959, Bến Tre chỉ còn 18 chi bộ với 162 đảng viên, cơ sở nòng cốt bị tiêu hao, tan rã, trên 90% cơ sở nội tuyến trong lòng địch bị phát hiện, toàn bộ vũ khí giấu lại đều bị địch cướp mất. Mặc dù gặp muôn vàn khó khăn, tổn thất, nhưng về căn bản, phong trào cách mạng ở miền Nam vẫn được giữ vững, cơ sở của Đảng vẫn được củng cố và phát triển. Trong vòng kìm kẹp của Mỹ - Diệm, đông đảo quần chúng cách mạng đã kết thành một khối, siết chặt đội ngũ, chờ thời cơ, sẵn sàng hành động.

Trước tình hình khủng bố ngày càng gay gắt của địch, tháng 01/1959, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp, thống nhất ban hành Nghị quyết 15 về “*Tăng cường đoàn kết, kiên quyết, đấu tranh giữ gìn hòa bình, thực hiện thống nhất đất nước*” Nghị quyết nêu rõ mục tiêu, con đường của cách mạng miền Nam lúc này là “*Lấy sức mạnh của quần chúng dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu kết hợp với lực lượng vũ trang để đánh đổ chính quyền thống trị của đế quốc và phong kiến, dựng lên chính quyền cách mạng của Nhân dân*”.

Cuối năm 1959, Nghị quyết 15 về đến các địa phương miền Nam đã thổi bùng lên ngọn lửa cách mạng, mở ra cao trào cách mạng mới. Thật sự là “pháo lệnh” cho công cuộc Đồng khởi ở miền Nam Việt Nam đầu năm 1960.

2. Diễn biến

Trong những tháng đầu của năm 1959, Nghị quyết 15 chưa được thông qua chính thức; dù vậy, qua các bức mật điện của Trung ương Đảng và Bộ Chính trị, Xứ ủy Nam Bộ, các đảng bộ Khu, Tỉnh và các đảng bộ cơ sở đã kịp thời nắm bắt tinh thần của Nghị quyết.

Tháng 02/1959, đồng bào các dân tộc thiểu số miền núi Khu 5, Tây Nguyên, Nam Trung Bộ, dưới sự lãnh đạo của cấp ủy đảng địa phương nổi dậy chống địch đồn dân, phá các khu tập trung của địch, đòi trở về buôn làng cũ. Ngày 7/02/1959, đồng bào dân tộc Gia Rai nổi dậy phá khu tập trung Brâu, Đồng Dầy (huyện Bác Ái, Bình Thuận); hai tháng sau, phá khu tập trung Tầm Ngân. Noi gương Bác Ái, đồng bào các dân tộc Xê Đăng, Ê Đê,... ở Kon Tum, Chăm, Hrê,... ở Phú Yên liên tiếp nổi dậy, diệt ác ôn, bỏ làng cũ, vào rừng lập làng mới, sống bất hợp pháp với địch. Từ trong các cuộc nổi dậy này, xuất hiện nhiều hình thức tổ chức lực lượng vũ trang cách mạng như tự vệ nhân dân, tự vệ mật, du kích thoát ly, trung đội vũ trang tập trung.

Tại đồng bằng Nam Bộ, các đội vũ trang sau một thời gian củng cố, xây dựng cơ sở vững chắc trong quần chúng đã đẩy mạnh hoạt động diệt được nhiều tên ác ôn, đánh lui nhiều cuộc hành quân của địch, đặc biệt ở các căn cứ U Minh, Đồng Tháp Mười.

Mùa thu năm 1959, cuộc khởi nghĩa Trà Bồng bùng nổ nhanh chóng lan sang các huyện miền Tây Quảng Ngãi, như: Ba Tơ, Sơn Hà, Minh Long. Ở những nơi này, chỉ trong một thời gian ngắn, chính quyền cách mạng đã được thành lập, các đội vũ trang lần lượt ra đời.

Trong lúc này, tại đồng bằng Trung Nam Bộ, các đội vũ trang tập trung, vũ trang tuyên truyền đẩy mạnh hoạt động, hỗ trợ quần chúng nổi dậy. Nổi bật và gây tiếng vang lớn là trận đánh ngày 26/9/1959 của Tiểu đoàn 502 (chủ lực Khu 8) tại Giồng Thị Đam - Gò Quán Cung thuộc huyện Hồng Ngự, tỉnh Kiến Phong (nay là tỉnh Đồng Tháp)¹ đã cổ vũ nhân dân và các đội vũ trang từ vùng ven Đồng Tháp Mười đến các tỉnh miền Tây đồng bằng sông Cửu Long đẩy mạnh các hoạt động diệt ác, trừ gian, xây dựng đoàn thể, cơ sở cách mạng. Ở Long An, Tiểu đoàn 506 phân tán lực lượng thành nhiều tiểu đội, vũ trang tuyên truyền tại 8 xã thuộc huyện Đức Hòa, các xã ven sông Vàm cỏ Đông, Thạnh Lợi, Bình Đức và Thủ Thừa. Ở Rạch Giá, Tiểu đoàn U Minh đánh diệt chi khu quân sự Kiến An, huyện An Biên. Tại Cà Mau, lực lượng vũ trang tỉnh đánh phá đồn Vàm Cái Tàu, đồn sông Đốc, diệt một trung đội địch ở Hòn Khoai, chặn đánh địch càn quét ở Năm Căn, Cái Nước...

Giữa tháng 11/1959, Xứ ủy Nam Bộ triệu tập Hội nghị lần thứ 4 bàn biện pháp thực hiện Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng. Bản Nghị quyết của Hội nghị Xứ ủy vạch ra những công tác cụ thể, trong đó đề cập việc đẩy mạnh hoạt động vũ trang tuyên truyền, thiết thực hỗ trợ thúc đẩy phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng.

¹ . Trong trận này, lực lượng vũ trang ta đã loại khỏi vòng chiến đấu một tiểu đoàn quân nguy, bắt sống tại chỗ hơn 100 tên; súng đạn, chiến lợi phẩm thu được của địch đủ trang bị cho 23 đội vũ trang công tác của các huyện Hồng Ngự, Cao Lãnh, Mỹ An, tỉnh Kiến Phong và tỉnh Kiến Tường.

Tháng 12/1959, liên Tỉnh uỷ miền Trung Nam Bộ triệu tập đại biểu các tỉnh Kiến Phong, Long An, Mỹ Tho, Gò Công, Bến Tre, Kiến Tường, An Giang, tổ chức hội nghị tại Hồng Ngự để bàn các biện pháp thúc đẩy phong trào cách mạng ở Trung Nam Bộ tiến lên giành những thắng lợi mới. Hội nghị Liên Tỉnh uỷ quyết định: *Phát động quần chúng khởi nghĩa ở xã, ấp.*

- Phong trào Đồng khởi của Đảng bộ, quân, dân Bến Tre đã mở đầu cho cuộc tấn công và nổi dậy lần thứ nhất của cách mạng miền Nam

Tại Bến Tre, thực hiện chủ trương của Hội nghị Liên Tỉnh uỷ Trung Nam Bộ, Tỉnh uỷ thống nhất, kiên quyết phát động và lãnh đạo quần chúng toàn Tỉnh nổi dậy và chọn 3 xã Bình Khánh, Phước Hiệp, Định Thủy (Mỏ Cày) làm điểm chỉ đạo. Sáng 17/01/1960, “Tổ hành động”² của xã Định Thủy đánh chiếm Tổng đoàn dân vệ đóng tại đình Định Phước, thu toàn bộ súng đạn, mở đầu cuộc Đồng khởi.

Cũng trong ngày 17, 18/01/1960, cuộc nổi dậy đã nổ ra ở các xã Bình Khánh, Phước Hiệp và các xã khác trong huyện Mỏ Cày, sau đó lan ra cả Cù lao Minh và toàn tỉnh Bến Tre. Quần chúng vũ trang bằng gậy gộc, giáo mác, nổi trống mõ, đốt ông lói, được “Tổ hành động” hỗ trợ làm nòng cốt đã kéo đi bao vây, bức rút, bức hàng đồn bót, phá thế kìm kẹp của địch.

Sau tuần lễ Đồng khởi, ta đã bức rút, bức hàng 20 đồn bót, thu hàng trăm súng; đồng thời, 4 tiểu đội vũ trang tuyên truyền đã được xây dựng. Mỹ - Diệm coi Bến Tre là cái “Ung độc Kiến Hòa” và liên tiếp cho quân đội đến phản kích. Lực lượng vũ trang của Tỉnh tuy mới thành lập nhưng đã liên tiếp giáng cho chúng những đòn chí tử. Ngày 25/3/1960, Mỹ - Diệm đưa hơn 10.000 quân hỗn hợp vào Bến Tre bao vây 3 xã Định Thủy, Bình Khánh, Phước Hiệp hòng dập tắt phong trào nổi dậy và tiêu diệt cơ quan lãnh đạo của ta. Tuy nhiên, với sự vững vàng, mưu trí, Ban Chỉ huy Đồng khởi đã vận dụng sáng tạo và phát triển nghệ thuật quân sự chiến tranh nhân dân lên đỉnh cao mới: kết hợp chặt chẽ giữa chính trị, quân sự và binh vận, đặc biệt là đã vận động hàng ngàn lượt quần chúng liên tục kéo về thị trấn Mỏ Cày đấu tranh trực diện làm cho bọn đầu não bối rối, binh sĩ địch hoang mang³.

Trước khí thế và tinh thần anh dũng của dân ta sau 12 ngày càn quét, địch buộc phải rút quân.

Sau đợt đầu thắng lợi, phong trào Đồng khởi không ngừng phát triển mạnh mẽ. Tỉnh uỷ chủ trương đợt nổi dậy lần thứ hai, khởi đầu vào ngày 23/9/1960, điểm Đồng khởi là Châu Hòa, Châu Phú, Châu Thới. Bằng sự kết hợp đấu tranh chính trị, quân sự, binh vận, đợt Đồng khởi lần hai đã thu được thắng lợi rực rỡ: 60 đồn địch bị san bằng, 400 tên địch bị giết và trên 40 xã đã hoàn toàn giải phóng.

2 . Bến Tre cho đến lúc đồng khởi vẫn chưa thành lập được một đơn vị vũ trang nào, để làm nòng cốt trong việc diệt ác trừ gian, hỗ trợ nhân dân nổi dậy, thanh niên được tập hợp thành những “tổ hành động” lấy danh nghĩa Tiểu đoàn 502.

Một mặt, tập trung bố trí trận địa khắp địa bàn như gài mìn, hình thành các bãi chông theo các hướng dự báo địch tiến quân, tổ chức lực lượng chặn bắn tía, chặn đánh. Mặt khác, Tỉnh uỷ chủ trương đưa hàng trăm ghe, xuồng chở trên 5.000 người già, trẻ em, phụ nữ, chăn màn, chiếu gối, xoong, nồi, lợn, gà... lên thị trấn Mỏ Cày, tổ chức tập trung trên 5.000 đồng bào các xã lân cận đến hỗ trợ, đấu tranh trực diện với địch, tố cáo hành vi bắn giết, hãm hiếp phụ nữ của bọn lính quyết liệt, đòi địch phải rút quân, ngưng bắn pháo, hãm hiếp. Cùng lúc đó, cuộc đấu tranh chính trị cũng nổ ra khắp các huyện trong tỉnh, diễn hình tại Giồng Trôm lực lượng lên đến hơn 5.000 người, đấu tranh nhiều ngày tại trung tâm quận lỵ.

Đến cuối năm 1960, ta đã giải phóng hoàn toàn 51/115 xã, 21 xã giải phóng 1 phần, nhân dân làm chủ 300/500 ấp. Hệ thống kìm kẹp của địch ở nông thôn cơ bản bị phá vỡ. Đảng bộ Bến Tre có sự lớn mạnh rõ rệt: 80 xã có chi bộ với 937 đảng viên, các đoàn thể quần chúng phát triển mạnh. Tỉnh xây dựng được 2 đại đội vũ trang tập trung, huyện có từ 1 đến 2 trung đội; một lực lượng đấu tranh chính trị hùng hậu, tiêu biểu là “Đội quân tóc dài” nổi tiếng ra đời ngay trong những ngày đầu Đồng khởi; hơn 80.000 mẫu ruộng được chia cho dân nghèo. Ngày 28/12/1960, Ủy ban Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh Bến Tre được thành lập tại Bến Bàu, xã Mỹ Chánh, huyện Ba Tri.

- Sau thắng lợi vang dội ở Bến Tre, phong trào Đồng khởi đã bùng phát, lan rộng, đưa phong trào cách mạng miền Nam chuyển sang giai đoạn mới

Cùng với Bến Tre, nhân dân và lực lượng vũ trang ở miền Trung Nam Bộ, Tây Nam Bộ đã vùng lên mạnh mẽ, giành được những thắng lợi to lớn. Từ thế đấu tranh chính trị là chủ yếu, ta chuyển sang kết hợp đấu tranh chính trị với vũ trang, đập tan từng mảng chính quyền địch ở nông thôn, giành quyền làm chủ.

Phong trào Đồng khởi nhanh chóng lan rộng và phát triển đồng loạt vào tháng 9/1960 trên khắp miền Nam: từ Đông Nam Bộ, Tây Nguyên đến các tỉnh miền Tây đồng bằng Khu 5. Theo chủ trương của Xứ ủy Nam Bộ, đêm 25 rạng ngày 26/01/1960, lực lượng vũ trang cách mạng bất ngờ tiến công căn cứ Tua Hai (Tây Ninh) tiêu diệt và bắt sống 500 quân nguy, cổ vũ quần chúng vùng lên giải phóng 24 xã trong tỉnh, xóa bỏ 70% bộ máy kìm kẹp của địch ở xã, ấp. Hòa nhịp với cuộc Đồng khởi ở Bến Tre và Tây Ninh là các tỉnh Mỹ Tho, Tân An, Trà Vinh, Bạc Liêu, Rạch Giá, Cà Mau, Châu Đốc, Long Xuyên, Sóc Trăng, cần Thơ,...

Cách mạng đã làm chủ được một vùng căn cứ rộng lớn, có ý nghĩa chiến lược, nối từ Tây Nguyên xuống miền Đông, miền Tây Nam Bộ và các tỉnh đồng bằng Khu 5; đồng thời, phong trào Đồng khởi ở nông thôn đã thúc đẩy mạnh mẽ phong trào đấu tranh ở các đô thị, đặc biệt là Sài Gòn - Gia Định⁴. Những ngày này, trên khắp miền Nam, từ thành thị đến nông thôn, nhân dân xuống đường biểu tình mít tinh chống chính sách xâm lược và gây chiến của Mỹ, đòi lật đổ chính quyền Diệm, ủy ban nhân dân tự quản đã được thành lập ở nhiều nơi.

Tính đến cuối năm 1960, ta đã giành quyền làm chủ ở 1.363 xã trên toàn miền Nam (trong đó, Nam Bộ là 984 xã, Khu 5 là 379 xã), giải phóng 5,6 triệu dân. Phong trào đã huy động được hàng triệu người tham gia đấu tranh chính trị trực diện, thu lại 17 vạn héc-ta đất bị Mỹ - Diệm cướp trả về cho nông dân.

⁴. Phong trào Đồng khởi ở nông thôn thúc đẩy mạnh mẽ phong trào đấu tranh chính trị ở đô thị. Tháng 01/1960, 8.000 công nhân đồn điền cao su Biên Hòa đình công. Ngày 01/5/1960, 1.000 công nhân Sài Gòn mít tinh nêu khẩu hiệu đòi Mỹ, thành lập chính quyền dân tộc, dân chủ. Ngày 20/7, hàng vạn quân chủng ở các đô thị xuống đường biểu tình đòi "đế quốc Mỹ rút khỏi miền Nam Việt Nam", đòi quyền dân sinh, dân chủ. Tháng 8/1960, 500 thanh niên ở Trại huấn luyện thanh niên cộng hòa thuộc huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam bỏ trại trốn về nhà.

Ngày 20/9/1960, hơn 20.000 đồng bào Khome, trong đó có 2.000 sư sãi tỉnh Trà Vinh, kéo vào thị xã đấu tranh; 45.000 đồng bào nông thôn tỉnh Mỹ Tho kéo vào thị xã đòi chấm dứt việc bắn pháo vào các thôn, xóm. Ngày 04/10/1960, 10.000 đồng bào huyện Cao Lãnh kéo vào thị xã Sa Đéc chống khủng bố, bắt phu, bắt lính... Trong năm 1960, ở miền Nam có 10 triệu lượt người tham gia đấu tranh chính trị.

Dưới ánh sáng của Nghị quyết 15, phong trào Đồng khởi đã bùng phát, lan rộng, tạo điều kiện thuận lợi để Đảng bộ miền Nam được khôi phục, lực lượng vũ trang ba thứ quân và hệ thống chỉ huy quân sự các cấp được thành lập; các căn cứ địa cách mạng được khôi phục, mở rộng; tuyến đường huyết mạch Trường Sơn - Hồ Chí Minh và tuyến đường biển được hình thành và phát triển... góp phần hiện thực hóa quyết tâm “Tất cả vì miền Nam ruột thịt, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược” của quân dân hai miền Nam - Bắc. Với thắng lợi của phong trào Đồng Khởi, ngày 20/12/1960, tại xã Tân Lập, Châu Thành (nay là Tân Biên - Tây Ninh), Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời, đáp ứng nguyện vọng tha thiết của nhân dân miền Nam, tập hợp rộng rãi quần chúng đấu tranh vì hòa bình, thống nhất Tổ quốc.

Phong trào Đồng khởi năm 1960 và cuộc Đồng khởi ở Bến Tre đã đi vào lịch sử truyền thống cách mạng Việt Nam, được nhân dân cả nước và một số nước trên thế giới biết đến; được xem là một sự kiện lịch sử trọng đại, một dấu son chói lọi trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nói riêng và lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc nói chung dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu.

3. Nguyên nhân thắng lợi

- Đảng ta đã đề ra đường lối chính trị, quân sự đúng đắn; Đảng bộ Bến Tre và các đảng bộ khác đã lãnh đạo thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương, mục tiêu, phương pháp cách mạng do Đảng đề ra; trong chỉ đạo biết vận dụng sáng tạo, nhạy bén, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Với tinh thần tự lực tự cường, Đồng khởi nổ ra đồng lòng, đồng loạt, đánh thắng giặc già ngay từ trận đầu tiên, tấn công liên tục khiến địch lúng túng, bị động. Mặc dù tổn thất nặng nề về lực lượng nhưng nhờ nắm chắc quan điểm, đường lối, kiên quyết thực hiện cho bằng được mục tiêu, phương châm của Đảng, chúng ta đã phát động quần chúng nhân dân nổi dậy theo đúng sự chỉ đạo của Ban Lãnh đạo Đồng khởi, từ đó hạn chế sai lầm, khuyết điểm, phát huy cao nhất thành quả nổi dậy. Bên cạnh đó, cán bộ, đảng viên đoàn kết một lòng, giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật, đảm bảo bí mật tới cùng đã góp phần cùng với Đảng bộ tạo được yếu tố bất ngờ. Đó là một lợi thế rất lớn, có vai trò quan trọng quyết định sự thành công của cách mạng.

- Đánh giá đúng tình hình địch, nắm được điểm mạnh, điểm yếu của địch; tận dụng thời cơ để giành thắng lợi.

- Tin và dựa vào nhân dân, phát huy sức mạnh tổng hợp từ nhân dân; vận dụng sáng tạo và phát triển nghệ thuật quân sự chiến tranh nhân dân để đánh bại kẻ thù.

- Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đoàn kết, nhất trí, nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, khắc phục mọi khó khăn; đồng thời có sự ủng hộ, chi viện của đồng bào miền Bắc - hậu phương lớn của miền Nam, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương, Trung ương Cục miền Nam và Quân ủy Miền đã theo dõi chặt chẽ phong trào cách mạng

miền Nam, chỉ đạo từng bước đi của cuộc kháng chiến, tạo điều kiện để quân dân Bến Tre và các địa phương khác giành thắng lợi.

II- Ý NGHĨA LỊCH SỬ VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Ý nghĩa lịch sử

- Phong trào Đồng khởi đã giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ, làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm, trong đó, thắng lợi của cuộc Đồng khởi ở Bến Tre đã phá vỡ bộ máy kìm, kẹp của địch; là mũi đột phá, mở đầu cho cao trào mới của cách mạng miền Nam chuyển từ thế phòng ngự, gìn giữ lực lượng sang thế tiến công và liên tiếp tiến công địch, giành thắng lợi - là tiếng súng báo hiệu sự sụp đổ tất yếu của chế độ Mỹ - Ngụy, đưa đến việc thành lập Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ngày 20/12/1960.

- Thắng lợi của phong trào Đồng khởi khẳng định tính đúng đắn, kịp thời của đường lối cách mạng mà Nghị quyết Trung ương Đảng lần thứ 15 đã vạch ra, đồng thời thể hiện sâu sắc quan điểm quần chúng của Đảng và Bác Hồ, thấy được sức mạnh to lớn của quần chúng, luôn bám sát vào dân, tin tưởng tuyệt đối ở dân, dựa vào dân, quan tâm bảo vệ và chăm lo quyền lợi của nhân dân, từ đó mà gìn giữ và phát triển lực lượng Đảng, phát động và quy tụ đông đảo lực lượng nhân dân tham gia cuộc Đồng khởi.

- Phong trào Đồng khởi đã hình thành và phát triển nghệ thuật tiến công địch một cách độc đáo của nhân dân Bến Tre, đó là sự kết hợp hai chân: Chính trị, quân sự; ba mũi giáp công: chính trị, quân sự và binh vận. Sau này được Trung ương đúc kết kinh nghiệm phổ biến toàn miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đưa cách mạng miền Nam đến thắng lợi hoàn toàn.

2. Bài học kinh nghiệm

Phong trào Đồng khởi đã có những đóng góp quan trọng về chiến thuật, chiến lược trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và đã để lại những bài học kinh nghiệm quý báu:

- Trong mọi tình huống phải nắm vững chủ trương, đường lối, nhiệm vụ chiến lược, giữ vững lập trường cách mạng tiên công, đề cao tinh thần tự lực, tự cường, linh hoạt, sáng tạo trong phương pháp thực hiện.

- Đảng phải gắn bó mật thiết với nhân dân; thực hiện tốt công tác vận động và tổ chức quần chúng, coi đó là công tác cơ bản để thúc đẩy phong trào cách mạng của quần chúng không ngừng lớn mạnh.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, xây dựng, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; nắm chắc và vận dụng chiến lược chiến tranh nhân dân một cách toàn diện để đánh thắng chiến tranh hiện đại của đối phương.

- Tập trung xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện cả 3 mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức, đủ sức lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ.

III- PHÁT HUY TINH THẦN ĐỒNG KHỞI NĂM XƯA ĐỂ LÀM THÀNH “ĐỒNG KHỞI MỚI”, XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG, ĐẤT NƯỚC NGÀY Càng GIÀU ĐẸP, VĂN MINH

1. Những thành tựu đạt được trên quê hương Bến Tre sau 60 năm phong trào Đồng khởi

Sau thắng lợi của phong trào Đồng khởi, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân dân Bến Tre cùng quân dân cả nước phát huy mạnh mẽ tinh thần cách mạng, tiến lên tiêu diệt kẻ thù và liên tiếp giành thắng lợi, đỉnh cao là cuộc Tổng tiến công, nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 và kết thúc bằng Đại thắng mùa Xuân 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Tự hào trên quê hương Đồng khởi, từ sau ngày đất nước thống nhất, Đảng bộ Bến Tre đã ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết để phát huy mạnh mẽ tinh thần Đồng khởi năm xưa để làm thành “Đồng khởi mới”, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp. Ngày 02/01/1977, nhân kỷ niệm 17 năm phong trào Đồng khởi, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bến Tre ban hành Chỉ thị số 01-CT/TU⁵, xác định cần “*Vận dụng bài học Đồng khởi kháng chiến cứu nước thắng lợi để làm cuộc Đồng khởi mới dựng nước và giữ nước thành công*”, đồng thời nhấn mạnh cần phát huy tinh thần “Đồng khởi”, vượt qua khó khăn, chung sức, chung lòng tái thiết quê hương, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trên tinh thần đó, tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ II năm 1979, lần thứ III năm 1983, Đảng bộ Tỉnh tiếp tục kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng và khí thế cách mạng tiến công, tự lực, tự cường vươn lên, khắc phục mọi khó khăn, tích cực tham gia phong trào thi đua yêu nước, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Đặc biệt, ngày 5/12/1997, tại Nghị quyết số 07-NQ/TU, Tỉnh ủy Bến Tre đã phát động phong trào “Đồng khởi mới”, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đẩy lùi nghèo nàn, lạc hậu, góp phần đạt được những thành tựu quan trọng trên nhiều lĩnh vực: Kinh tế Tỉnh liên tục phát triển; văn hoá xã hội có nhiều tiến bộ; quốc phòng - an ninh được giữ vững, ổn định; hệ thống chính trị từng bước được kiện toàn, chất lượng hoạt động được nâng lên.

Năm 2014, nhân kỷ niệm 55 năm Ngày Bến Tre Đồng khởi, trong niềm phấn khởi Đảng bộ và nhân dân Bến Tre vừa hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, nhất là tăng trưởng kinh tế đạt cao nhất so với 03 năm liền kề; Tỉnh uỷ nhận thấy có đủ điều kiện, thời cơ để đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội trong những năm tới. Chính từ đó, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ban hành Chỉ thị số 16-CT/TU, ngày 7/01/2015 về phát động phong trào thi đua “Đồng khởi mới”, biến tinh thần “Đồng khởi” trong đấu tranh giải phóng dân tộc thành phong trào “Đồng khởi” trong xây dựng chủ nghĩa xã hội, tạo ra xung lực chính trị mới, quyết tâm đưa kinh tế - xã hội của Tỉnh phát triển nhanh, toàn diện, hướng tới mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Phong trào thi đua “Đồng khởi mới” được phát động từ năm 2015 đến năm 2020 trên cơ sở vận dụng phương châm “hai chân, ba mũi” của cuộc “Đồng khởi” năm xưa⁵ được xem là

⁵. Đó là đẩy mạnh phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt gắn với phát triển văn

điểm nhấn quan trọng để thực hiện thắng lợi cao nhất mục tiêu nghị quyết Đại hội IX của Đảng bộ Tỉnh, tạo nền tảng cơ bản để thực hiện đạt mục tiêu giai đoạn 2015-2020 do Đại hội X Đảng bộ Tỉnh đề ra.

Qua gần 5 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU, kinh tế - xã hội tỉnh Bến Tre phát triển khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Tăng trưởng kinh tế và thu nhập bình quân đầu người tuy vẫn còn ở mức khiêm tốn so với các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long và cả nước, nhưng cơ bản hàng năm đều tăng (năm 2015 đạt 5,1%, năm 2016 đạt 5,3%, năm 2017 đạt 6,7%, năm 2018 đạt 7,05%; GDP bình quân đầu người tương ứng là 27 triệu, 28,3 triệu, 30,13 triệu và 34,9 triệu đồng). Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị luôn được đặc biệt quan tâm. Cùng với phương châm hành động của toàn khóa “Dân chủ, kỷ cương, đoàn kết, năng động, đổi mới”, hàng năm Tỉnh ủy Bến Tre đều có Nghị quyết chuyên đề, nhấn mạnh phương châm hành động về công tác tư tưởng để tạo xung lực, nêu cao quyết tâm hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong toàn hệ thống chính trị. Đồng thời, triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên từng bước được đẩy lùi; tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng, đảng viên bị xử lý kỷ luật hàng năm đều giảm. Công tác xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng con người mới, tinh thần “Đồng khởi mới” có sự chuyển biến rõ nét...

Ngày 13/02/2019, Thủ tướng Chính phủ ký, ban hành quyết định số 174/QĐ- TTg công nhận thành phố Bến Tre là đô thị loại II trực thuộc tỉnh. Ba thị trấn: Ba Tri, Bình Đại, Mỏ Cày đều được công nhận đô thị loại IV. Có 9/20 đơn vị được công nhận đạt tiêu chí đô thị loại V. Phong trào xây dựng nông thôn mới được duy trì thường xuyên với sự tham gia của các cấp, các ngành cả trong Đảng và nhân dân. Đến nay, tỉnh đã có 43 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 12 xã đạt 15 đến 18 tiêu chí, 62 xã đạt 10 đến 14 tiêu chí, 30 xã đạt 5 đến 9 tiêu chí, không có xã đạt dưới 5 tiêu chí. Diện mạo nhiều vùng nông thôn được đổi mới; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện, nâng lên; văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ; chất lượng giáo dục - đào tạo, các điều kiện chăm sóc sức khỏe nhân dân, chính sách ưu đãi người có công, gia đình chính sách,... được quan tâm kịp thời. Các cấp, các ngành đều quán triệt thực hiện tốt cải cách hành chính tại địa phương, cơ quan, đơn vị và đạt được kết quả ban đầu quan trọng; tinh thần, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ nâng lên, giải quyết tốt các thủ tục hành chính, đồng thời tạo điều kiện tháo gỡ những vướng mắc phát sinh trong hoạt động của doanh nghiệp và đời sống nhân dân.

Suốt 60 năm qua, Đảng bộ và nhân dân Bến Tre đã và đang tôn vinh, chấp cánh để tinh thần Đồng khởi trường tồn, tạo thành xung lực, tư tưởng chủ đạo

hóa là nền tảng tinh thần của xã hội; tập trung vào 3 khâu đột phá: Đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội để thành phố Bến Tre đạt chuẩn đô thị loại II; thị trấn Ba Tri, Bình Đại, Mỏ Cày (huyện Mỏ Cày Nam) trở thành đô thị loại IV; đầu tư xây dựng, nâng cấp và công nhận 20 trung tâm xã đạt chuẩn đô thị loại V; đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, tạo ra phong trào “Nhà nhà thi đua, người người thi đua”, phấn đấu đến năm 2020 đạt 45 xã nông thôn mới, các xã còn lại đạt ít nhất là 10 tiêu chí. Tập trung xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, trọng tâm là đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo chuyển biến mạnh mẽ về tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, nâng cao hơn nữa chất lượng chỉ bộ.

trong mọi phong trào hành động cách mạng ở địa phương. Qua các cao trào thi đua “Đồng khởi mới”, diện mạo nông thôn, thành thị ở Bến Tre ngày càng đổi mới, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện, nâng lên. Đây là nền tảng vững chắc để Đảng bộ tỉnh tiếp tục phát động toàn Đảng, toàn dân bước tiếp những chặng đường “Đồng khởi mới” với khí thế mới, tiến công liên tục, bút phá để xây dựng “quê hương Đồng khởi” ngày càng giàu đẹp, văn minh.

2. Phát huy truyền thống cách mạng và tinh thần của Đồng khởi năm xưa vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hiện nay

- Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và phát huy vai trò hạt nhân chính trị của cấp ủy đảng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; phát huy tinh thần năng động, sáng tạo, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương; nâng cao bản lĩnh chính trị, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên và vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu.

- Không ngừng củng cố, xây dựng, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Nâng cao hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Khơi dậy mọi nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, khai thác và phát huy tốt các tiềm năng, lợi thế; nhất là phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học - công nghệ, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Chú trọng phát triển văn hóa, xã hội, xây dựng con người; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

- Tiếp tục xây dựng thế trận quốc phòng - an ninh vững chắc, đẩy mạnh xây dựng thế trận lòng dân; nâng cao tiềm lực quốc phòng, chất lượng các khu vực phòng thủ, trong đó chú trọng xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, ưu tiên hiện đại hóa một số quân chủng, binh chủng, lực lượng, đồng thời quan tâm xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu, dân quân tự vệ rộng khắp, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống.

- Tập trung thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước, nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới. Tích cực hợp tác cùng các nước, các tổ chức khu vực và quốc tế trong việc đối phó với những thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống.

- Chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; kiên quyết bảo vệ đường lối, quan điểm, nền tảng tư tưởng, giữ vững sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, toàn xã hội và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc của dân tộc ta.

Phong trào Đồng khởi năm 1960, mà đỉnh cao là Đồng khởi ở Bến Tre đánh dấu bước ngoặt chiến lược của cách mạng miền Nam. Đó là một mốc son trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc. 60 năm đã trôi qua, song giá trị những bài học kinh nghiệm, bài học lịch sử từ phong trào Đồng khởi 1960 đến nay vẫn còn vẹn nguyên, đã và đang được nhân dân Bến Tre nói riêng và nhân dân cả nước nói chung phát huy trong sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG - TỈNH ỦY BẾN TRE